

Bản án số 282/2017/HSST

Ngày 08/9/2017

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Tạ Phú Cường

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Huấn và bà Nguyễn Thị Minh Lý

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Hoàng Thị Thu Thủy – Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà
Đỗ Hồng Hải - Kiểm sát viên.**

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 458/HSST/2016 ngày 27 tháng 10
năm 2016 đối với các bị cáo:

1/- Phạm Văn Hải, sinh năm 1972; Nơi ĐKKHKT: Khối Hồng Phong,
phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội; Chỗ ở: Khối Chiến Thắng, phường Vạn
Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: kinh doanh; Con ông Phạm
Văn Lương (đã chết), con bà Nguyễn Thị Nghiên, vợ Lê Thị Bình, có 02 con (lớn
sinh 2002, nhỏ sinh 2007) ; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày
26/10/2012 (có mặt).

2/- Ngô Xuân An, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT, và chỗ ở: khối Hạnh
Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động
tự do; Con ông Ngô Xuân Hạnh, con bà Nguyễn Thị Thúy, vợ Phạm thị Thủy, có
02 con (lớn sinh 2008, nhỏ sinh 2012); Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm
giam ngày 29/10/2012 (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Hải

1. Ông Hoàng Huy Được – Luật sư Văn phòng luật sư Hoàng Minh thuộc
Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Ông Trương Quốc Hòe – Luật sư Văn phòng luật sư Interla thuộc Đoàn
luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

3. Bà Phan Thị Lan Hồng – Luật sư Công ty luật TNHH Đông Hà Nội thuộc
Đoàn Luật sư Hà Nội (có mặt).

4. Ông Trần Quốc Hùng – Luật sư văn phòng luật sư Trần Quốc Hùng thuộc
Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

5. Ông Phan Thế Vinh – Luật sư văn phòng luật sư Trần Quốc Hùng thuộc
Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Mười, sinh năm 1974; Trú tại: Số 38 Đường Cầu Giấy, tổ 11, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người đại diện theo Ủy quyền của người bị hại Nguyễn Thị Mười:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1959; trú tại: số 74 tổ 29 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; có mặt.

2. Ông Ngô Ngọc Phúc, sinh năm 1995; trú tại: số 74 tổ 29 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; vắng mặt.

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

1. Bà Trần Thị Kim Tiến – Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Hữu Phan thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Ông Chu Thành Nam – Luật sư Công ty Luật Thế kỷ XXI – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/- Chị Phạm Thu Thủy, sinh năm 1984; Trú tại khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông (có mặt).

2/- Chị Lê Thị Bình, sinh 1976; Trú tại: Khối Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (có mặt).

3/- Anh Nguyễn Duy Tuấn, sinh năm 1976; Trú tại: Số 162, phố Nguyễn Ngọc Lại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội vắng mặt.

4/- Chị Phạm Thị Lan, sinh năm 1963; Trú tại: 2/19 Đường Đồ Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

5/- Anh Cao Thế Trung, sinh năm 1971; Trú tại số 11, ngõ 15/20 Đường Ngọc Hồi, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

6/- ***Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);***
Trụ sở chính: Tầng 1 - 7 Tòa nhà Thủ Đô, số 72 - Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. ***Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn;*** Phó Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở . ***Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Cường, ông Vũ Thanh Tuấn và ông Vũ Văn Sơn;*** cán bộ bộ phận xử lý nợ VPBank AMC; theo văn bản ủy quyền lại ngày 16/5/2017; địa chỉ liên hệ: Tầng 2B – R6 Royol City - Số 72A, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; *ông Vũ Văn Sơn có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2011 chị Nguyễn Thị Mười, sinh 1974, trú tại số 38, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội gửi đơn đến cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội tố cáo: vợ chồng Ngô Xuân An, và Phạm Thị Thủy, cùng với Phạm Văn Hải, đều trú tại phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội lừa đảo chiếm đoạt 9,6 tỷ đồng của chị Mười trong việc mua đất làng nghề thuộc phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội.

Qua điều tra xác định: Ngày 27/3/2011 thông qua chị Nguyễn Thị Thanh Yên, giới thiệu và dẫn chị Nguyễn Thị Mười đến gặp Ngô Xuân An để nhờ mua đất dự án làng nghề Vạn Phúc tại nhà số 05 đường 430, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội (địa chỉ này vợ chồng An thuê để ở và cho công ty CP bất động sản Hà Đông mượn tầng 1 và 2 làm văn phòng giao dịch từ tháng 3/2011 đến tháng 8/2011), tại đây chị Mười gặp Phạm Văn Hải là người quen (do năm 2010 chị Mười có nhờ Hải mua thành công 02 lần đất dự án làng nghề Vạn Phúc và đã bán lời, tại cuộc gặp này chị Mười có nói chuyện việc bán hớ (rẻ) diện tích đất làng nghề mà Hải đã mua cho chị Mười theo bộ giấy tờ đất trên và đến ngày 29/3/2011 sẽ nhận tiền bán đất, nay muốn mua lại đất làng nghề diện tích khoảng 200 - 250m² liền nhau, Hải nói với chị Mười "Đây là văn phòng bất động sản này của mấy ông cháu Hải mới thành lập, Hải là ông trẻ của An... Hiện có diện tích 225m² đất làng nghề của người quen với giá 40 triệu/m², nếu vị trí đẹp thì giá 43 triệu đồng/m², nếu có nhu cầu mua đất làng nghề cứ chuyển tiền vào đây, ông cháu Hải sẽ mua đất cho", An nói thêm "Ông trẻ Hải thiếu gì đất làng nghề, chị cứ chuyển tiền vào đây, ông trẻ Hải sẽ mua đất cho". Tin lời Hải, nên từ ngày 29/3/2011, 01/4, 02/4 và ngày 08/4/2011 chị Mười đã 04 lần (cùng đi với chị Yên 03 lần) đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông giao tiền cho vợ chồng Ngô Xuân An và Phạm Thu Thủy tại tầng 2 phòng ngoài nhà số 5 đường 430 phường Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội, với tổng số tiền là 9,6 tỷ đồng để nhờ Hải và An mua đất dự án làng nghề Vạn Phúc theo thông tin mà Hải đã giới thiệu và hứa hẹn ở trên, Thủy viết giấy nhận tiền (An, Thủy ký nhận tiền, chị Yên ký làm chứng - không ghi nội dung nhờ mua đất). Trước mỗi lần đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông giao tiền nhờ mua đất làng nghề trên, chị Mười gọi điện cho Hải biết thì Hải nói cứ mang tiền vào, nếu Hải không có mặt thì giao cho An cũng được vì vợ chồng An ở tại văn phòng. Nhưng ngay sau khi vợ chồng An nhận tiền xong thì Hải đến và gặp chị Mười và chị Yên ra về ở tầng 1 văn phòng. Đến tháng 6/2011, sau nhiều lần chị Mười và chị Yên gọi điện cho An, Hải giục giao giấy tờ đất, An gọi điện chị Yên báo cho chị Mười đến nhận giấy tờ đất làng nghề, khi chị Mười cùng chị Yên đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông khoảng 18 giờ, An dẫn chị Mười và chị Yên lên tầng 2 phòng ngoài gặp Phạm Văn Hải, tại đây Hải giao cho chị Mười "bộ giấy tờ đất", gồm: Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê và sử dụng đất làng nghề ngày 10/9/2010, Giấy nhận tiền chuyển nhượng đất thuê sản xuất tại điểm công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc ngày 11/9/2010 và Giấy ủy quyền - đều có nội dung ghi bên bán trưởng nhóm là ông Phạm Văn Mười ở khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, Hà Nội đại diện cho 19 người lớn và 06 trẻ em bán diện tích 225m² đất dự án làng nghề Vạn Phúc được chia với giá 40.000.000 đồng/m² thành tiền là 9.000.000.000 đồng, không ghi tên bên mua, không có công chứng hoặc chứng thực (hình thức giống như bộ giấy tờ đất làng nghề mà Hải đã mua cho chị Mười năm 2010 đã nêu ở trên). Hải nói với chị Mười: "Giấy tờ đất của cô đây, diện tích 225m² giá 9 tỷ, còn lại tính toán sau", Hải giải thích với chị Mười còn thừa mấy trăm triệu để bồi trơn quan chức bốc thăm lô đất lấy vị trí đắc địa,

còn lại tính toán sau và còn đưa bản đồ dự án đất làng nghề Vạn Phúc cho chị Mười xem vị trí các lô đất. Tháng 8/2011, do cần tiền chị Mười mang “bộ giấy tờ đất” trên đưa cho Hải nhờ bán hộ, thì Hải nói đây là giấy tờ đất giả, chỉ để làm mẫu, không bán được, do An lấy tại văn phòng rồi ký bậy vào đưa cho chị Mười để bán lấy tiền nên An phải chịu trách nhiệm, Hải không nhận là người giao giấy tờ đất cho chị Mười, Hải không liên quan đến việc mua đất và nhận tiền của chị Mười. Sau đó, chị Mười đã nhiều lần đến gặp An, Hải đòi lại tiền nhưng An, Hải không trả tiền và đổ lỗi trách nhiệm cho nhau, nên chị Mười gửi đơn tố cáo sự việc trên đến Công an thành phố Hà Nội để giải quyết.

Về sử dụng số tiền 9,6 tỷ đồng nhờ mua đất làng nghề của chị Nguyễn Thị Mười, qua điều tra xác định việc Phạm Văn Hải chỉ đạo vợ chồng An, Thủy chiếm đoạt ngay sau khi nhận tiền mua đất của chị Mười, cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2011, chị Mười gọi điện báo cho Hải biết vào chiều cùng ngày được người mua đất thanh toán tiền tại quỹ tín dụng phường Vạn Phúc, thì Hải nói cứ chuyển tiền vào cho An vì vợ chồng An ở tại văn phòng, Hải đang đi công việc, khi về Hải sẽ mua đất cho, sau đó Hải đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông gặp An, Thủy và nói nếu chiều có ai đến giao tiền thì nhận và cất hộ ông. Khoảng 15 giờ cùng ngày 29/3/2011, theo sự hướng dẫn của Hải, chị Mười cùng chị Yên đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông giao cho vợ chồng An, Thủy số tiền 2,2 tỷ đồng để nhờ mua đất làng nghề tại tầng 2 phòng ngoài nhà số 5, khi chị Mười và chị Yên ra về thì gặp Hải ở cửa ra vào tầng 1 văn phòng. Sau đó, Hải bảo Thủy lấy 01 tỷ đồng trong số tiền 2,2 tỷ đồng nhận của chị Mười đi chuyển ngay cho chị gái Hải là Phạm Thị Lan qua tài khoản của anh Nguyễn Đức Hòe (là chồng chị Lan) ở số 2/19 Đồ Sơn, phường 4, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh tại chi nhánh ngân hàng Agibank An Phú, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh và lấy số tài khoản mà Hải đã ghi đưa cho An trước đó vào sáng cùng ngày, nhưng Thủy cùng chị Trần Thị Hoa, sinh 1989 là kế toán của công ty BĐS Hà Đông mang tiền đến phòng giao dịch số 11 chi nhánh ngân hàng Agribank Hà Tây cách văn phòng khoảng 20m chỉ kịp làm thủ tục chuyển được 500 triệu đồng vào tài khoản của anh Hòe hồi 15 giờ 50 phút 35 giây cùng ngày do gần hết giờ làm việc (có giấy nộp tiền ngày 29/3/2011 - chị Hoa ký). Sáng hôm sau ngày 30/3/2011, Thủy đưa 500 triệu đồng cho em họ An là anh Nguyễn Văn Tiến, sinh 1986, trú tại khu K159 tập thể Học viện hậu cần, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội nhờ chuyển nốt vào tài khoản của ông Hòe tại phòng giao dịch số 11 chi nhánh ngân hàng Agribank Hà Tây (có giấy nộp tiền ngày 30/3/2011 - anh Tiến ký). Sau đó, Hải và An thống nhất chỉ mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry, BKS 29A 185-80, đăng ký xe đứng tên công ty cổ phần bất động sản Hà Đông, hết tổng số tiền là 1.240.010.000 đồng (gồm tiền mua xe, nộp thuế trước bạ, mua bảo hiểm xe ô tô...), cụ thể: Ngày 04/4/2011 An sử dụng dấu của công ty CP bất động sản Hà Đông và dấu chữ ký của ông Nguyễn Hữu Tân là giám đốc công ty đóng dấu vào hợp đồng mua xe ô tô với công ty ô tô Toyota Giải Phóng, có giá 1.093.000.000đ. Ngày 05/4/2011, Thủy đưa 50.000.000đ cho anh Tiến nhờ nộp vào tài khoản của công ty BĐS Hà Đông tại ngân hàng VIB Cầu Giấy, Hà Nội

và cùng ngày Phạm Văn Hải với tư cách là chủ tài khoản và Phạm Thu Thủy là kế toán trưởng ký chuyển khoản số tiền trên đặt cọc tiền mua xe ô tô cho công ty ô tô Toyota Giải Phóng tại ngân hàng Viettinbank chi nhánh Hoàng Mai, Hà Nội. Ngày 14/4/2011, Thủy đưa 1.043.000.000đ cho anh Tiến nhờ nộp tiền mua xe ô tô cho công ty ô tô Toyota Giải Phóng (có phiếu thu - anh Tiến ký nộp tiền) và cùng ngày An đến nhận xe ô tô... Ngay sau khi làm xong thủ tục đăng ký xe, An giao xe ô tô BKS 29A 185-80 cho Hải và Hải giao xe cho anh Trần Văn Hải là Phó chủ tịch HĐND quận Hà Đông mượn để nhờ giúp giới thiệu cho công ty BĐS Hà Đông được làm dự án trường học tại phường Vạn Phúc, quận Hà Đông và tại huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Khi bị phát hiện, Hải lấy lại xe và ngày **19/7/2012 Hải bán xe ô tô trên cho anh Nguyễn Duy Tuấn, sinh 1986 ở số 162, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội lấy 700.000.000 đồng (có ký hợp đồng bán xe).**

Xác minh công ty CP bất động sản Hà Đông thành lập từ tháng 3/2011, có giấy phép đăng ký kinh doanh, công ty có 04 cổ đông gồm: Phạm Văn Hải, Nguyễn Hữu Tân, Phạm Thu Thủy và Trịnh Đắc Đức - do Hải là chủ tịch hội đồng quản trị, anh Nguyễn Hữu Tân là giám đốc công ty. Từ khi được phép kinh doanh đến nay, công ty BĐS Hà Đông không có nguồn thu, các cổ đông của công ty khai không đóng góp tiền mua xe ô tô và cũng không biết việc Hải, An mua xe ô tô đăng ký đứng tên công ty. Việc Hải khai lấy tiền cá nhân để mua ô tô không có biên bản góp vốn với công ty BĐS Hà Đông, quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm Hải nhiều lần thay đổi lời khai về nguồn tiền giao cho Thủy, An để mua xe ô tô trên, như: lần là tiền Hải đưa 02 tỷ đồng cho Thủy nhưng không có giấy tờ, lần là tiền vay của ngân hàng Techcombank 2,5 tỷ đồng vào tháng 02/2011, lần lấy 2 tỷ/50 tỷ đồng vay của ông Phạm Văn Đường là anh trai Hải để làm dự án trường học tại phường Vạn Phúc, lần là ủy nhiệm chi cho Thủy rút 1,5 tỷ đồng séc tiền mặt của công ty TNHH bất động sản Sơn Hải do Hải là giám đốc để mua ô tô. Điều tra làm rõ về nguồn tiền mua ô tô Hải khai ở trên, đều không phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án về số lượng, thời gian, không có ủy nhiệm chi nào cho Thủy rút tiền để mua ô tô, đồng thời cũng không có tài liệu nào khác xác định việc Hải giao tiền cho Thủy, An để mua ô tô. Tại công văn số 16215 ngày 09/9/2015 của ngân hàng Techcombank, chi nhánh Đông Đô cung cấp: Ngân hàng có ký Hợp đồng tín dụng số 50743 ngày 19/01/2012 với ông Phạm Văn Hải và bà Lê Thị Bình vay 2,5 tỷ đồng, ngoài hợp đồng vay trên không còn khoản vay tín dụng nào khác với ông Hải (BL277-300, 1754). Tại công văn số 6338 ngày 09/10/2015 của Chi cục thuế quận Hà Đông, Hà Nội cung cấp: thời điểm tháng 4, 5, 6/2011 công ty CP bất động sản Hà Đông và công ty TNHH bất động sản Sơn Hải không kê khai bảng kê mua tài sản là xe ô tô trên, tờ khai thuế GTGT và công ty BĐS Hà Đông không làm phát sinh dư nợ số tiền 01 tỷ đồng với chị Phạm Thị Lan. Chị Phạm Thị Hạnh và Hải khai: Sáng ngày 29/3/2011 chị Hạnh đưa cho Hải 01 tỷ đồng nhờ chuyển trả cho chị Lan tiền mua ký phần chia đất của gia đình và Hải đưa 01 tỷ đồng trên cho Thủy nhờ chuyển cho chị Lan vào tài khoản của anh Hòe (không có giấy tờ, không ai chứng kiến),

nhưng chị Hạnh khai loại tiền giao cho Hải là tiền lẻ gồm nhiều loại mệnh giá, còn tiền Thủy chuyển khoản 500.000.000 đồng cho ông Hòe tại ngân hàng ngày 29/3/2011 gồm tiền loại mệnh giá 100.000 đồng và 200.000 đồng - phù hợp với lời khai của chị Mười, An, Thủy là việc giao nhận tiền kiểm đếm theo cọc. Nên các lời khai trên của Hải là không có cơ sở xác định.

Số tiền còn lại là 7.357.990.000 đồng, An và Thủy khai Hải đã chỉ đạo chi xin làm các dự án cho công ty BĐS Hà Đông và các chi phí khác hết, như sau:

- Chi 200 triệu đồng cho Hải, An tài trợ UBND phường Vạn Phúc xây dựng bảo tàng lụa, không có giấy tờ. Hải và UBND phường Vạn Phúc không thừa nhận tiền trên. Công ty TNHH tư vấn đầu tư Khoa Nguyên, địa chỉ tại số 40/30 Phạm Viết Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh xác nhận ngày 20/6/2011 công ty có thỏa thuận với anh Hải và An viết 03 dự án cho công ty BĐS Hà Đông và nhận trước 10.000.000đ tại công ty, đã hoàn thành sơ bộ 02 dự án bảo tàng lụa Hà Đông và dự án siêu thị mini Hoàng An. Ngày 29/11/2011 Thủy nhờ chị Lê Văn Lương là nhân viên thủ việc công ty BĐS Hà Đông chuyển khoản 45.000.000đ tiền viết dự án cho chị Hồ Thị Thu là nhân viên công ty Khoa Nguyên tại ngân hàng Đông Á (có chứng từ giao dịch 29/6/2011).

- Chi cho An 2,1 tỷ đồng tiền tiêu cực phí cho 07 sở, ban ngành của thành phố Hà Nội (An không cung cấp được tên người nhận tiền, không giấy tờ) và chi cho một số cán bộ Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội để xin dự án trường học tại phường Vạn Phúc hết 220 triệu đồng, cụ thể đưa cho bà Nguyễn Thị Bài - Phó giám đốc 20 triệu đồng, cho ông Sửu - Phó giám đốc 50 triệu đồng, ông Nguyễn Mạnh Quyền - Trưởng phòng văn xã 100 triệu đồng cho và đưa chị Nghiêm Thị Hoàng Anh - cán bộ văn xã 50 triệu đồng (không có giấy tờ). **Xác minh tại Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội có việc công ty BĐS Hà Đông nộp hồ sơ xin làm dự án trường học, Sở đã có Công văn số 1213, 1274 gửi các Sở, ban ngành của thành phố Hà Nội thẩm tra hồ sơ đề nghị chấp thuận đề xuất làm dự án đầu tư xây dựng Trường THCS&THPT VIB Hà Đông của công ty BĐS Hà Đông (bà Nguyễn Thị Bài - PGĐ Sở ký), nhưng sau có ý kiến phản hồi là đã trùng địa điểm do công ty Ban Mai đầu tư nên dự án trên không được phê duyệt.** Ông Quyền khai: Tháng 4/2011 qua ông Trần Văn Hải giới thiệu có quen biết Phạm Văn Hải có nhu cầu xin cho công ty BĐS Hà Đông làm dự án trường học tại phường Vạn Phúc, ông Quyền không biết An. Hải khai có việc công ty BĐS Hà Đông xin làm dự án trường học trên và Hải đã vay 50 tỷ đồng của anh trai Hải là Phạm Khắc Đường bảo lãnh việc xin làm dự án trên, nhưng không có việc chi phí các khoản tiền nêu trên. Bà Bài, ông Sửu, ông Quyền và chị Hoàng Anh khai không nhận tiền trên.

- Chi 300 triệu đồng cho Hải, An tài trợ đi nghỉ mát cho cán bộ UBND huyện và thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội (không có giấy tờ) và chi 200 triệu đồng tiền xây dựng sân tennis cho huyện ủy Phú Xuyên (có ký hợp đồng xây dựng đứng tên Công ty BĐS Hà Đông và chuyển khoản tiền chi phí xây dựng cho anh Hà Thúc Tính ở C204 chung cư Conic, xã Phong Phú, huyện Bình Thạnh, Hồ

Chí Minh- là Phó giám đốc công ty TNHH TM&XD Tân Long, có chứng từ giao dịch ngày 28/6, 20/7/2011- chị Lương ký nộp tiền). Ông Trương Thế Cầu là bí thư huyện Phú Xuyên, ông Chu Phú Mỹ là chủ tịch UBND huyện Phú Xuyên và ông Hoàng Minh Giang là chủ tịch UBND thị trấn Phú Xuyên, cho biết: Tháng 7/2011 thông qua ông Trần Văn Hải có quen biết Phạm Văn Hải là chủ tịch HĐQT công ty BĐS Hà Đông và Ngô Xuân An, Hải và An trực tiếp đến đặt vấn đề xin làm dự án tại Phú Xuyên cho công ty của Hải và An, nhưng đều không thực hiện. Hải và An có tài trợ cho cán bộ huyện ủy, UBND huyện Phú Xuyên đi nghỉ mát tại Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa và tài trợ xây sân tennis trên, không biết nguồn gốc tiền trên. Việc chi số tiền trên lấy danh nghĩa công ty BĐS Hà Đông tài trợ là tự nguyện, không liên quan đến việc công ty này xin làm dự án tại huyện Phú Xuyên, khi đi nghỉ mát có Hải và An đi cùng (BL484, 485, 646). Hải không thừa nhận tài trợ tiền trên, khai chỉ đi cùng nghỉ mát.

- Chi 214.831.480 đồng cho Thủy mua thiết bị cho văn phòng công ty BĐS Hà Đông, gồm máy vi tính, lắp điều hòa.. (có chứng từ mua bán - công ty BĐS Hà Đông). Hải và các cổ đông khác của công ty không thừa nhận, không ký duyệt mua, là do Thủy tự ý mua và ghi tên công ty.

- Chi 400 triệu đồng cho ông Trần Văn Hải - Phó chủ tịch HĐND quận Hà Đông do Hải chỉ đạo (không giấy tờ). Hải, ông Trần Văn Hải không thừa nhận.

- Chi 1,6 tỷ đồng cho Hải đi Hàng Châu, Trung Quốc để mua lụa vào tháng 4/2011 (không có giấy tờ). Hải không thừa nhận. Xác minh xuất nhập cảnh Hải có đi Trung Quốc vào tháng 4/2011.

- Chi 1,7 tỷ đồng cho Hải chi tiêu cá nhân (không giấy tờ). Hải không thừa nhận.

- Số tiền còn lại Hải, An chi phí tiếp khách, trả lương cho nhân viên hết (không có giấy tờ). Hải không thừa nhận.

Tại cơ quan điều tra, bị can Ngô Xuân An khai: An là nhân viên công ty BĐS Hà Đông do Phạm Văn Hải là chủ tịch HĐQT, Hải có quan hệ họ hàng với vợ An – An, Thủy gọi Hải là ông trẻ. An có quen biết chị Yên qua ông Nguyễn Hữu Tân vào tháng 12/2010. Ngày 27/3/2011 khi chị Yên dẫn chị Mười đến gặp An tại văn phòng công ty BĐS Hà Đông nhờ tìm mua giúp 200 - 250m² đất dự án làng nghề Vạn Phúc, tại đây chị Mười nhận ra người quen là ông Phạm Văn Hải cũng có mặt, Hải giới thiệu với chị Mười **“Văn phòng này của mấy ông cháu mới thành lập, nếu muốn mua đất cứ chuyển tiền vào đây, ông cháu Hải sẽ mua tìm cho vị trí đắc địa”,** Hải còn nói **"Hiện có diện tích hơn 200 m² của một nhóm người được chia đất làng nghề, giá từ 40 - 43 triệu đồng/m², nếu chị Mười mua thì chuyển tiền cho văn phòng, Hải sẽ tìm mua giúp cho”** nên chị Mười nhờ luôn Hải mua hộ đất làng nghề trên. Từ ngày 29/3 - 08/4/2011 chị Mười (cùng đi với chị Yên) đến văn phòng công ty BĐS Hà Đông giao tiền cho An 04 lần, với tổng số tiền là 9,6 đồng để nhờ Hải mua hộ đất làng nghề Vạn Phúc, An bảo vợ là Phạm Thu Thủy viết giấy nhận tiền, do trước mỗi lần chị Mười đến giao tiền mua đất, Hải đều gọi điện báo cho An biết và nhờ vợ chồng

An nhận hộ tiền, chỉ khi chị Mười ra về ở tầng 1 văn phòng thì Hải đến. Tháng 6/2011, An có gọi điện cho chị Mười đến văn phòng công ty CP bất động sản Hà Đông nhận giấy tờ đất, An có dẫn chị Mười cùng chị Yên lên tầng 2 phòng ngoài văn phòng gặp Hải, tại đây Hải là người giao bộ giấy tờ đất cho chị Mười và nói là hồ sơ gốc. An không biết giấy tờ đất giả trên, Hải chỉ nói là đã mua được đất làng nghề cho chị Mười nhưng không nói mua của ai, diện tích, số tiền, giá cả cụ thể là bao nhiêu. Sau khi nhận tiền mua đất của chị Mười, theo chỉ đạo của Hải, Hải và An chi tiêu, sử dụng cá nhân hết.

Phạm Văn Hải khai: An không phải là nhân viên, chỉ là “chân chạy việc” của văn phòng công ty BĐS Hà Đông do Hải là chủ tịch hội đồng quản trị. Ngày 27/3/2011, khi chị Mười và chị Yên đến văn phòng Công ty BĐS Hà Đông đến gặp An thì có gặp Hải, Hải chỉ giới thiệu với chị Mười về văn phòng công ty nhưng không hứa hẹn, trao đổi gì với chị Mười về việc mua đất làng nghề. Hải thừa nhận có việc trước đó Hải có mua hộ đất làng nghề Vạn Phúc cho chị Mười. Hải thừa nhận có soạn thảo ra “bộ giấy tờ đất” giả trên đứng tên ông Phạm Văn Mười bán 225m² đất làng nghề Vạn Phúc vào tháng 3/2011, các chữ viết, chữ ký tên Phạm Văn Mười và các chữ ký của những người có đất bán, người làm chứng là do Hải viết, ký (làm giả), mục đích làm mẫu giới thiệu với khách hàng đến giao dịch mua đất và để tại văn phòng công ty vì lý do anh Thắng nhờ Hải bán hộ. Hải không có mặt và không giao “giấy tờ đất” giả trên cho chị Mười, An đã tự ý lấy đưa cho chị Mười. Hải không chỉ đạo, không liên quan đến việc An, Thủy nhận và chi tiêu số tiền 9,6 tỷ đồng của chị Mười.

Phạm Thu Thủy khai: Thủy là cổ đông và là kế toán của công ty BĐS Hà Đông do Hải là chủ tịch HĐQT, An tham gia với tư cách là nhân viên của công ty. Từ ngày 29/3 - 8/4/2011 Thủy có cùng chồng là Ngô Xuân An nhận tiền của chị Mười 04 lần với tổng số tiền là 9,6 tỷ đồng, Thủy có viết giấy nhận tiền và nhận tiền của chị Mười là do Hải, An nhờ. Thủy không biết, không tham gia, không hứa hẹn, không được bàn bạc với Hải, An vào việc mua đất, làm giả giấy tờ đất và giao giấy tờ đất trên cho chị Mười. Số tiền nhận của chị Mười, Thủy không nhập quỹ công ty mà cho vào két sắt đặt tại văn phòng công ty và khi Hải, An có yêu cầu thì Thủy giao tiền nhưng không được biết lý do, không ghi sổ sách theo dõi, không giấy tờ biên nhận tiền và hiện đã chi tiêu, sử dụng hết số tiền trên.

Chị Nguyễn Thị Mười khai: Chị Mười khẳng định gặp Phạm Văn Hải vào ngày 27/3/2011, Hải là người hứa hẹn mua đất, giới thiệu về diện tích đất, giá tiền và yêu cầu chuyển tiền để mua đất dự án làng nghề. Do Hải trước đây đã mua 02 bộ giấy tờ đất làng nghề cho chị Mười và chị Mười đã bán lời nên chị Mười rất tin tưởng Hải và nộp 9,6 tỷ đồng cho An nhờ Hải và An mua hộ đất làng nghề. Khi giao giấy tờ đất, có mặt chị Mười, chị Yên, An và Hải, Hải là người giao bộ giấy tờ đất giả đứng tên ông Phạm Văn Mười cho chị Mười. An và gia đình bồi thường

500 triệu đồng, yêu cầu An và Hải bồi thường số tiền còn chiếm đoạt của chị Mười là 9,1 tỷ đồng.

Chị Nguyễn Thị Thanh Yên khai: Ngày 27/3/2011 chị Yên có dẫn chị Mười đến gặp An tại văn phòng công ty BĐS Hà Đông để nhờ mua đất làng nghề thì gặp Hải, An nhận lời mua đất nhưng sẽ thông qua ông Phạm Văn Hải để mua hộ, tại đây Hải có giới thiệu: “Đây là văn phòng của mấy ông cháu mới thành lập, nếu chị Mười muốn mua đất làng nghề cứ chuyển tiền vào đây anh mua giúp cho vị trí đắc địa, mua một ô liền nhau, giá khoảng 43,5 triệu đồng/m²”, còn diện tích đất, địa điểm cụ thể chị Yên không rõ. Từ ngày 29/3, 01/4 và 02/4/2011 chị Yên có cùng chị Mười đến giao tiền cho vợ chồng An, Thủy 03 lần với tổng số tiền là 6,6 tỷ đồng để nhờ Hải và An mua đất làng nghề, có ký làm chứng vào giấy nhận tiền. Sau đó, chị Yên nhiều lần giục An giao giấy tờ đất cho chị Mười thì An nói do ông Hải quyết định. Tháng 6/2011, khi chị Mười và chị Yên vào văn phòng công ty gặp An để nhận giấy tờ đất, An có dẫn chị Mười và chị Yên lên tầng 2 phòng ngoài văn phòng thì đã có Hải ở đó, tại đây chị Yên không rõ An hay Hải đã đưa “bộ giấy tờ đất” giả trên cho chị Mười. Nhưng tại phiên toà sơ thẩm chị Yên thay đổi lời khai là chiều ngày 27/3/2011 khi chị Yên và chị Mười ra về mới gặp Hải và Hải không trao đổi gì với chị Mười, An là người giao giấy tờ đất cho chị Mười, không có mặt Hải.

Điều tra, xác minh về diện tích 225m² đất dự án làng nghề thuộc phường Vạn Phúc, Hà Đông liên quan đến anh Phạm Văn Mười, thấy: Ngày 25/11/2009 anh Phạm Văn Mười đứng tên đại diện cho 19 người lớn và 06 trẻ em, có bán 220 m²/350 m² đất dự án làng nghề Vạn Phúc được chia nằm trong nhóm dẹt may do bà Nguyễn Thị Lê là trưởng nhóm cho chị Túy giá 4.070.000.000 đồng (có ký hợp đồng giao tiền và nội dung cam kết với chị Túy). Ngày 23/3/2010, thông qua bác là Đào Thị Trị, chị Túy có nhờ Hải bán hộ lấy 4.730.000.000 đồng và ngày 09/4/2010 Hải bán lại 220m² đất làng nghề trên cho anh Phan Quốc Thắng và chị Nguyễn Thị Hồng Vân được 5.390.000.000 đồng và Hải đã giao lại toàn bộ giấy tờ mua bán đất gốc của chị Túy cho anh Thắng. Ngày 15/11/2010, Hải đến nhà anh Phạm Văn Mười, nói là Hải đã mua lại diện tích 220m² đất làng nghề từ chị Túy, Hải đưa anh Mười 625.000.000 đồng, cụ thể: tiền xây dựng cơ sở hạ tầng là 440.000.000 đồng (220 m² x 2.000.000 đ/m²) và tiền mua thêm 05m² diện tích đất điều chỉnh tăng do phường Vạn Phúc gửi là 185.000.000đồng (05m² x 37.000.000 đ/m²) để nhờ anh Mười và bà Nguyễn Thị Lê là trưởng nhóm nộp hộ (có biên bản giao nhận tiền - BL1428). Ngày 17/11/2010, nhóm hộ gia đình của bà Lê mới thỏa thuận được điều chỉnh tăng thêm 05m² đất làng nghề, nghĩa là nhận đất của nhóm anh Phạm Văn Mười có tổng diện tích là 225m² (BL545). Tháng 3/2012, chị Lê bốc thăm ở lô DM 6-7 diện tích 350 m² đất làng nghề Vạn Phúc. Hiện đất dự án làng nghề Vạn Phúc trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Anh Thắng và chị Vân khai: có nhờ Hải mua diện tích 220m² đất dự án làng nghề Vạn Phúc đứng tên trưởng nhóm là ông Phạm Văn Mười. Ngày 29/11/2010

anh Thắng đưa thêm 280.000.000đ tiền cho chị Lê Thị Bình (là vợ Hải) để nhờ Hải mua thêm 05m2 đất làng nghề do được điều chỉnh tăng thêm và nộp tiền xây dựng cơ sở hạ tầng (có viết giấy biên nhận tiền). Tháng 9/2012, anh Thắng và chị Vân mới được Hải gọi vào giao nhận diện tích 225m2 đất làng nghề thuộc lô DM 6-7, hiện chưa được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra và tại các phiên tòa đến nay, anh Thắng đều khai chỉ gọi điện cho Hải để hỏi thông tin giá đất, không nhờ Hải, An hoặc ai khác bán hộ diện tích đất làng nghề trên.

Tại Kết luận giám định số 2242 ngày 07/9/2012 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: **Các chữ “Phạm Văn Mười” dưới mục “Đại diện bên bán” dưới mục “Chữ ký của trưởng nhóm” trên Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê và sử dụng đất làng nghề ngày 10/9/2010 (Ký hiệu A1), dưới mục “Chữ ký của trưởng xóm (trưởng nhóm)” trên Giấy ủy quyền (Ký hiệu A2) và các chữ viết tại mục “Đơn giá chuyển nhượng là: 40.000.000đ/m². Tổng số tiền chuyển nhượng là 9.000.000.000 đ. Bằng chữ: Chín tỷ đồng chẵn. Gia đình ông/bà: Phạm Văn Mười. Địa chỉ: Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, Hà Nội đã nhận số tiền là 9.000.000.000 đồng. Bằng chữ (chín tỷ đồng chẵn).” trên Giấy nhận tiền chuyển nhượng đất thuê sản xuất tại điểm công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc ngày 11/9/2010 (từ dòng chữ thứ 6 đến dòng chữ thứ 11 từ trên xuống tại trang 2 - Ký hiệu A3) với mẫu chữ viết của Phạm Văn Hải là do cùng một người viết ra.**

Tại Kết luận giám định số 10873 ngày 15/01/2016 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Chữ ký và các chữ “Phạm Văn Hải” dưới mục “Người nhận đặt cọc” trên Giấy đặt cọc ngày 21/10/2010 (Ký hiệu A1), dưới mục “Bên nhận tiền” trên Biên bản giao nhận tiền ngày 15/11/2010 (Ký hiệu A2), chữ ký dưới mục “Bên nhận tiền” trên Giấy nhận tiền chuyển nhượng đất thuê sản xuất điểm công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc ngày 27/10/2010 (Ký hiệu A3) so với mẫu chữ ký, chữ viết của Phạm Văn Hải là do cùng một người ký, viết ra.

Ngày 21/5/2015 Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân tối cao ra Bản án số 176/2015/HSPT quyết định: Chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Phạm Văn Hải, hủy bản án sơ thẩm số 459 ngày 16/10/2014 của Tòa án ND thành phố Hà Nội để điều tra, truy tố, xét xử lại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 1192 đối với hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản trong cùng vụ án của Phạm Thu Thủy theo quy định tại Điều 140 Bộ luật hình sự. Cấp phúc thẩm cho rằng: Hành vi của bị cáo Ngô Xuân An có dấu hiệu phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, việc cấp sơ thẩm xác định phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chưa chính xác, cần điều chỉnh lại. Xác định TNHS đối với hành vi của Phạm Thu Thủy có dấu hiệu Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với vai trò giúp sức với bị cáo An. **Xác định TNHS của bị cáo Hải liên quan đến hành vi phạm tội Lạm dụng tín nhiệm CĐTS của bị cáo An, do chưa đủ căn cứ xác định việc chị Mười đến giao dịch mua đất làng nghề với công ty BĐS Hà Đông do Phạm Văn Hải là đại diện tại nhà số 5,**

đường 430, phường Vạn Phúc, Hà Đông, cần điều tra làm rõ việc Hải lập giấy tờ đất trước khi quen biết và phát sinh giao dịch với chị Mười với tài liệu giả mạo có chênh lệch 5m² và giá trị thật như lời khai của anh Thắng và bà Lê tại phiên tòa sơ thẩm, điều tra thu thập chứng cứ chưa đầy đủ để xác định việc Hải, An và Thủy sử dụng 9,6 tỷ đồng của chị Mười liên quan đến việc mua ô tô và chuyển tiền cho ông Hòa, cụ thể có tài liệu phản ánh việc Hải vay 2 tỷ đồng của Techcombank vào thời điểm khoảng tháng 2/2011, tài liệu do chị Bình giao nộp có 01 số khoản cho mang tên Công ty Viễn Đông do Thủy đại diện liên quan đến việc thi công sân tennis và chi các khoản tiền ủng hộ tại địa bàn huyện Phú Xuyên.

Kết quả điều tra lại theo yêu cầu của Tòa phúc thẩm như sau:

- Xác minh về nhà số 05 đường 430, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội của ông Nguyễn Văn Đức, sinh 1963, trú tại khối Đoàn Kết, Vạn Phúc, Hà Đông cho vợ chồng An, Thủy thuê để ở từ tháng 9/2010 đến tháng 9/2011, căn nhà có 03 tầng. Tháng 3/2011 vợ chồng An Thủy có cho công ty CP bất động sản Hà Đông mượn địa điểm tại tầng 1 và 2 của căn nhà này để làm văn phòng giao dịch. Các lời khai của anh Nguyễn Hữu Tân là giám đốc, anh Trịnh Đắc Đức là phó giám đốc công ty BDS Hà Đông, Ngô Xuân An và Phạm Thu Thủy đều xác nhận và vẽ sơ đồ vị trí nhờ làm văn phòng công ty BDS Hà Đông. Lời khai của chị Mười và chị Yên đều xác định đến giao dịch, nộp tiền để nhờ mua đất làng nghề và nhận giấy tờ đất giả với An, Hải, Thủy tại tầng 1 và 2 của nhà số 5. Tại cơ quan điều tra, **anh Trịnh Đắc Đức khai có gửi đơn kiến nghị ngày 21/5/2015 đến Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội nội dung có ghi công ty BDS Hà Đông chỉ nhờ tầng 1 của nhà số 5 là không đúng sự thật, do khi tham gia các phiên tòa Đức biết được chị Mười đến giao tiền cho vợ chồng An Thủy và nhận giấy tờ đất làng nghề giả tại tầng 2 nhà số 5 nên khai như trên, mục đích để ngụy biện, kêu oan cho bị can Phạm Văn Hải.**

- Có 3/4 lần đến giao tiền (từ ngày 29/3 đến 08/4/2011) nhờ mua đất làng nghề đều giao tại tầng 2 cho vợ chồng An, Thủy, còn 01 lần ở tầng 1 nhà số 5. Thời gian giao nhận tiền giữa chị Mười và vợ chồng An, Thủy, lời khai của các đối tượng liên quan thể hiện: Lần đầu khoảng hơn 15 giờ ngày 29/3/2011 là kết thúc việc giao nhận tiền xong, hình thức giao nhận tiền kiểm đếm theo cọc, không kiểm đếm từng tờ, chỉ có chị Yên khai khoảng 16 giờ và xác định đây cũng chỉ là sự ước lượng, không có tài liệu để xác định chính xác về thời gian. **Việc Thủy lấy 500 triệu đồng từ tiền của chị Mười chuyển cho chị gái Hải là Lan kết thúc vào hồi 15 giờ 50 phút 35 giây bằng loại tiền có hai loại mệnh giá được Chi nhánh ngân hàng Agribank Hà Tây cung cấp ngày 24/8/2015, xác định: loại tiền có mệnh giá 200.000đ x 1.000 tờ = 200.000.000đ và mệnh giá 100.000đ x 3.000 tờ = 300.000.000đ là hoàn toàn phù hợp với lời khai của chị Mười, Thủy, An.** Do vậy, việc Hải và chị gái Hải là Phạm Thị Hạnh khai: loại tiền chị Hạnh giao cho Hải là tiền lẻ là không phù hợp và Hải không có tài liệu nào làm căn cứ chứng minh đã giao tiền cho Thủy để Thủy chuyển cho chị gái Hải.

- Tòa phúc thẩm nhận định việc chị Mười kết thúc giao tiền để mua đất vào tháng 4/2011 nhưng đến tháng 6/2011 mới nhận giấy tờ đất. Các giấy tờ mua bán đất không có nội dung thể hiện bên bán là công ty Hà Đông (Hải, An, Thủy) và bên mua là chị Nguyễn Thị Mười, không có thỏa thuận vị trí đất, giá đất, không có công chứng, chứng thực là không bình thường. **Kết quả điều tra xác định sau khi chuyển đủ tiền nhờ mua đất thì chị Mười, chị Yên đã nhiều lần gọi điện thúc giục An, Hải giao giấy tờ đất, nhưng An và Hải đều hứa hẹn, chờ làm thủ tục với người bán đất, đến tháng 6/2011 Hải và An mới giao cho chị Mười 03 loại giấy tờ mua bán đất. Sự việc này được thể hiện ở cấp sơ thẩm qua lời khai của chị Mười, chị Yên, An. Chị mười mua đất làng nghề theo hình thức lướt sóng (mục đích là mua đi bán lại để kiếm lời), thời điểm này là đất dự án làng nghề đang san lấp mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa được phân lô, chia thửa, nên không thể thỏa thuận mua bán vị trí, diện tích cụ thể được. Hình thức mua bán đất của chị Mười là sự thỏa thuận thông qua Hải và An để mua các suất đất của những người được chia đất tại kho công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, Hà Đông - là quan hệ cá nhân với cá nhân, không thông qua công ty bất động sản Hà Đông để nhờ mua đất. Hình thức mua bán trên đã được chị Mười thực hiện thành công với Phạm Văn Hải vào năm 2010. Xác minh xác định chính lô đất liên quan đến việc Hải làm giả giấy tờ mua bán đất giao cho chị Mười là của nhóm là Lê, ngày 04/9/2012 UBND quận Hà Đông ra quyết định giao đất số 5483/QĐ-UBND diện tích 350m² tại lô DM 6-7 cho nhóm bà Lê làm trưởng nhóm. Tại công văn số 325 ngày 10/11/2015 của UBND phường Vạn Phúc, quận Hà Đông xác định từ năm 2010 đến năm 2012, UBND phường không ký xác nhận hoặc chứng thực cho bất cứ cá nhân, tổ chức nào mua bán đất Dự án điểm thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, Hà Đông. Căn cứ Điều 66 Nghị định 84 ngày 25/05/2007 của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất..., quy định "kể từ ngày 01/01/2008, người sử dụng đất phải có giấy chứng nhận QSD mới được thực hiện quyền chuyển đổi, chuyển nhượng cho thuê...", tại Điều 2 Luật Công chứng quy định "Công chứng chỉ được công chứng tính hợp pháp của hợp đồng". Việc mua bán của chị Mười vào thời điểm tháng 3/2011 không công chứng hoặc chứng thực là phù hợp thực tế, giống như trường hợp trước đó Hải bán cho anh Thắng diện tích 220m² đất làng nghề do anh Phạm Văn Mười đại diện bên bán và việc Hải bán cho chị Mười diện tích 60m² do anh Nguyễn Hùng Quyết đại diện bên bán.**

- Tòa phúc thẩm yêu cầu xác minh tháng 02/2011, Techcombank Đông Đô có cho Hải vay tiền mua ô tô không. Tại công văn số 16215 ngày 09/9/2015 của ngân hàng Techcombank, chi nhánh Đông Đô cung cấp: Ngày 19/01/2012 có ký Hợp đồng tín dụng số 50743 cho vợ chồng Hải vay 2,5 tỷ đồng, ngoài ra không còn khoản vay tín dụng nào khác với ông Hải. Hợp đồng tín dụng này, ngày 05/5/2012 Hải đã cung cấp ở cấp sơ thẩm (BL262-280), không liên quan đến việc mua ô tô đăng ký BKS 29A185-80 vào thời điểm tháng 4/2011. Sau đó, Hải nại ra

việc Hải nhờ Thủy đi rút séc tiền mặt ngày 07/4/2011 của công ty TNHH bất động sản Sơn Hải do Hải đại diện tại chi nhánh ngân hàng TMCP Quốc tế VIB Cầu Giấy số tiền 1,5 tỷ đồng, khai ủy nhiệm chi cho Thủy để mua ô tô BKS 29A185-80 là không có cơ sở, vì không có ủy nhiệm chi và tài liệu chứng minh việc Hải đã giao cho Thủy số tiền 1,5 tỷ đồng để mua ô tô, như phiếu thu, chi tiền mặt sau khi rút tiền, hoặc giấy giao nhận tiền giữa Hải và Thủy, thanh toán qua séc chuyển khoản... Trong tờ séc số QT 819942 rút ngày 07/4/2011 do Phạm Văn Hải giám đốc công ty TNHH bất động sản Sơn Hải phát hành ký, phần chuyển nhượng không ghi chuyển nhượng cho ai, làm gì. Người rút tiền và nhận tiền là chị Nguyễn Thị Hoài, không phải Thủy. Giữa Hoài và Thủy, Hoài và Hải là chủ sở hữu số tiền 1,5 tỷ đồng không có chứng từ giao nhận số tiền nêu trên. **Tiền mua ô tô được Thủy chi mua theo sự chỉ đạo của Hải từ ngày 05/4/2011 với số tiền 50 triệu Thủy khai lấy từ khoản tiền của chị Mười để nộp vào tài khoản của công ty BDS Hà Đông tại ngân hàng VIB Cầu Giấy và cùng ngày Thủy và Hải ký ủy nhiệm chi số tiền này đặt cọc mua xe ô tô với công ty Toyota Giải Phóng, tiếp đó Thủy chi số tiền mua ô tô cho đến khi hoàn thiện thủ tục đăng ký BKS 29A185-80 hết tổng số tiền 1.240.010.000đ, đều là các chứng từ. Mặt khác, công ty BDS Sơn Hải do Hải là giám đốc, việc lấy tiền của công ty cá nhân để chi mua ô tô xác lập quyền sở hữu của công ty BDS Hà Đông không có biên bản góp vốn. Tại công văn số 6338 ngày 09/10/2015 của Chi cục thuế quận Hà Đông, Hà Nội xác định thời điểm tháng 4, 5, 6/2011 công ty CP bất động sản Hà Đông và công ty TNHH bất động sản Sơn Hải không kê khai bảng kê mua tài sản là xe ô tô trên tờ khai thuế GTGT với chi cục thuế Hà Đông.**

- Về yêu cầu làm rõ tài liệu chị Lê Thị Bình cung cấp ngày 04/5/2015 tại Tòa phúc thẩm liên quan đến Phạm Thu Thủy do giám đốc công ty Viễn Đông chi tiền cho UBND Phú Xuyên. Tài liệu này, An và Thủy đều khai "Bảng kê chi tiêu - ông Hải", "Chi thu Viễn Đông" không lập ra, không phải chữ viết của An, Thủy, không biết về tài liệu này, không sử dụng tiền của chị Mười chi tài trợ cho huyện để xin làm dự án cho công ty Viễn Đông. An khai có việc trao đổi thông tin về dự định công ty Viễn Đông xin vẽ bản đồ quy hoạch thị trấn Phú Xuyên nhưng không thực hiện, **công ty Viễn Đông không đầu tư dự án nào tại huyện Phú Xuyên. Tại tòa phúc thẩm An khai có sử dụng tiền của chị Mười để xin cho công ty Viễn Đông lập quy hoạch huyện Phú Xuyên nhưng Thủy không thừa nhận (BL1659-1660). Chị Bình khai tìm thấy tài liệu này trong tập hóa đơn của công ty BDS Hà Đông khoảng cuối 2013- là tài liệu photo, không có tài liệu gốc và có đưa cho luật sư Đào Tơ nghiên cứu và luật sư Tơ đã viết lên trên tài liệu photo này để đánh dấu những mục cần lưu ý. Hải khai tài liệu do chị Bình cung cấp, Hải không biết do chị Bình tìm ra ở đâu, do đâu mà có. Tại công văn số 2202 ngày 25/12/2015 của UBND huyện Phú Xuyên cung cấp: Năm 2011, UBND huyện không nhận bất kỳ hồ sơ xin thuê đất, đầu tư dự án kinh doanh của Phạm Thu Thủy, giám đốc Công ty CP Viễn Đông và của Phạm Văn Hải và Ngô Xuân An với tư cách là Công ty CP bất động sản Hà**

Đông. Xác minh tại UBND thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên cung cấp: chỉ tiếp nhận Dự án siêu thị mini và nhà hàng Hoàng An tại khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, thuộc hộ gia đình, chủ đầu tư Ngô Xuân An. Tại công văn số 21436 của chi cục thuế quận Hoàng Mai, Hà Nội cung cấp: Năm 2011 công ty CP SXTM&DV Viễn Đông không kê khai có dòng vốn đầu tư vào các dự án tại huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Kết quả điều tra lại thấy tài liệu do chị Bình giao nộp là tài liệu photo, không có cơ sở xác định việc sử dụng tiền của chị Mười phục vụ cho việc xin dự án cho Công ty CP Viễn Đông do Phạm thu Thủy là giám đốc.

- Liên quan đến việc xác định anh Phan Quốc Thắng và chị Nguyễn Thị Hồng Vân mua thêm 05m² thành tổng diện tích là 225m². Việc này đã được điều tra làm rõ ở cấp sơ thẩm nêu ở trên, phù hợp với tài liệu là “Giấy nhận tiền ngày 29/11/2010” do chị Lê Thị Bình viết mà anh Thắng cung cấp cho cơ quan điều tra. Tại phiên tòa phúc thẩm và điều tra lại, anh Thắng đều khẳng định chỉ gọi điện hỏi Phạm Văn Hải thông tin về giá cả liên quan đến diện tích 220m² đất làng nghề mà anh Thắng đã mua của Hải, không nhờ Hải bán hộ đất trên.

- Xác định ý thức chủ quan của Phạm Thu Thủy...

Mặc dù Phạm Văn Hải không nhận tội nhưng căn cứ vào lời khai của bị can Ngô Xuân An, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng phù hợp với tài liệu vật chứng, kết luận giám định, kết quả xác minh và các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định Phạm Văn Hải biết chị Nguyễn Thị Mười có tiền và đang có nhu cầu mua đất làng nghề Vạn Phúc, nên Hải chỉ đạo Ngô Xuân An nhận 9.600.000.000 đồng của chị Mười để mua hộ đất. Hải là người đã tạo dựng “bộ giấy tờ đất” giả (gồm: Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê và sử dụng đất làng nghề ngày 11/9/2010, Giấy nhận tiền chuyển nhượng đất thuê sản xuất tại thời điểm công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc ngày 11/9/2010 và giấy ủy quyền - đều có nội dung ghi đứng tên người bán là ông Phạm Văn Mười đại diện cho 19 người lớn và 06 trẻ em bán 225 m² đất làng nghề Vạn Phúc được chia với giá 40.000.000 đ/ m², thành tiền là 9.000.000.000 đồng, nhưng không ghi tên bên mua) và giao cho chị Nguyễn Thị Mười, có An, chị Yên chứng kiến để chiếm đoạt tiền. Ngay sau khi nhận số tiền trên của chị Mười, theo sự chỉ đạo của Hải vợ chồng An Thủy đã chuyển khoản 1.000.000.000 đồng cho anh Hòe (là anh rể của Hải) và mua xe ô tô Toyota Camry, BKS 29A 185-80, đăng ký xe tên công ty CP bất động sản Hà Đông hết 1.242.010.000 đồng - số tiền này Hải khai là tiền cá nhân đưa cho vợ chồng An Thủy nhờ chuyển hộ tiền và mua xe nhưng không có giấy tờ chứng minh; số tiền còn lại, An khai An, Hải đã cùng chi phí “chạy” dự án xây dựng trường học tại xã Vạn Phúc nhưng không thành và các chi phí khác (không có giấy tờ biên nhận, không ghi chép sổ sách). Tài liệu chứng cứ thu thập được có đủ căn cứ xác định trong vụ án này Phạm Văn Hải là người khởi xướng, là người tạo dựng ra “bộ giấy tờ đất” giả và giao cho chị Nguyễn Thị Mười để chiếm đoạt tiền của chị Mười. Ngô Xuân An với vai trò đồng phạm giúp sức cho Hải thực hiện hành vi phạm tội, là người nhận tiền của chị Mười để mua hộ đất,

nhưng không mua đất và cùng Hải chiếm đoạt 9,6 tỷ đồng của chị Mười. Hiện Hải đổ lỗi, trách nhiệm cho An và chưa khắc phục hậu quả.

Đối với chị Phạm Thu Thủy, tài liệu điều tra không có căn cứ xác định là người đồng phạm với Hải và An trong vụ án, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Không có căn cứ xác định và kết luận những tập thể, cá nhân mà Ngô Xuân An khai đã chi tiền cho họ để thực hiện hành vi sai công vụ được phân công.

Xác minh công ty CP bất động sản Hà Đông thành lập từ tháng 3/2011, có giấy phép đăng ký kinh doanh, công ty có 04 cổ đông gồm: Phạm Văn Hải, Nguyễn Hữu Tân, Phạm Thu Thủy và Trịnh Đắc Đức - do Hải là chủ tịch hội đồng quản trị, anh Nguyễn Hữu Tân là Giám đốc công ty. Công ty xin phép thành lập doanh nghiệp bằng hình thức góp vốn pháp định 06 tỷ đồng, nhưng thực tế 04 cổ đông trên đều khai không góp vốn, xong hồ sơ vẫn xác nhận có vốn góp và thuê dịch vụ xin phép thành lập doanh nghiệp. Việc này là vi phạm khoản 4, Điều 20 Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định và hướng dẫn về đăng ký kinh doanh. Từ khi được cấp phép đăng ký kinh doanh đến nay, công ty CP bất động sản Hà Đông không hoạt động, kinh doanh gì.

Đề hợp thức được việc có số tiền 06 tỷ đồng là vốn pháp định, vợ chồng An Thủy đã ký hợp đồng với chị Trần Thị Việt Hà, sinh 1981, trú tại thôn Phú Đô, xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội nhận làm dịch vụ xin phép thành lập công ty CP bất động sản Hà Đông. Để được cấp phép, Hà đã gặp một người có tên là Cường (không rõ họ, địa chỉ) để mua 01 giấy “Giấy chứng nhận ký quỹ ngày 01/3/2011” có nội dung ghi Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - chi nhánh Trung Yên, Hà Nội xác nhận công ty CP bất động sản Hà Đông ký quỹ số tiền 06 tỷ đồng, có chữ ký của ông Phạm Minh Diễn - Giám đốc và đóng dấu chi nhánh ngân hàng do ông phụ trách. Tại Kết luận giám định số 3010 ngày 25/9/2012 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận: Chữ ký trên “Giấy chứng nhận ký quỹ ngày 01/3/2011” không phải chữ ký của ông Phạm Minh Diễn và con dấu đóng trên tài liệu được làm giả bằng phương pháp in, phun màu. Do xác định có dấu hiệu tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, quy định tại Điều 267 Bộ luật hình sự, nên ngày 06/6/2013 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 185 về hành vi trên và ngày 06/6/2013 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định tách vụ án trên để điều tra, xử lý sau.

Về dân sự: Ngày 22/3/2012 Ngô Xuân An đã trả chị Nguyễn Thị Mười 200.000.000 đồng (có giấy biên nhận tiền). Ngày 19/11/2012 Phạm Thu Thủy là vợ An đã nộp cho cơ quan điều tra số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và ngày 05/01/2013 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại số tiền trên cho chị Mười. Chị Nguyễn Thị Mười yêu cầu Ngô Xuân An và Phạm Văn Hải phải bồi thường số tiền còn chiếm đoạt là 9.100.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry biển số 29A- 185.80, thông qua anh Cao Thế Trung ở 11/20 ngõ 15, đường Ngọc Hồi, Phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Ngày 19/ 7/2012, Hải đã bán cho anh Nguyễn Duy Tuấn ở số 162, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội, với giá 700.000.000 đồng. Do xe ô tô đăng ký tên Công ty CP bất động sản Hà Đông và Hải chưa viết Hóa đơn GTGT, nên anh Tuấn yêu cầu Hải viết giấy nhận tiền dưới dạng cầm cố số tiền 700.000.000 đồng, trong đó Hải nhận 600.000.000 đồng, Trung nhận 100.000.000 đồng. Theo Trung khai số tiền trên là Hải cho Trung vay, ngoài ra Trung còn vay thêm của Hải 50.000.000 đồng, tổng cộng là 150.000.000 đồng. Hiện Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc ô tô trên, anh Tuấn yêu cầu Hải phải trả lại cho anh Tuấn số tiền là 700.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKS-P3 ngày 29/4/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Xuân Hải và Ngô Xuân An về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Ngô Xuân An khai nhận: Do sự việc xảy ra đã lâu ngày nên không nhớ chi tiết các sự việc đã xảy ra nhưng bị cáo An khẳng định đã khai báo trung thực, khách quan và tự nguyện tại cơ quan điều tra, xác nhận nội dung bản cáo trạng nêu đúng về hành vi phạm tội của các bị cáo; bị cáo An xác nhận nghĩa vụ bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Phạm Văn Hải kêu oan, không phạm tội theo nội dung cáo trạng đã quy kết; bị cáo Hải xác nhận có tiếp xúc 01 lần đối với người bị hại và giới thiệu sơ qua về công ty cổ phần bất động sản Hà Đông, bị cáo Hải có xác lập bộ hồ sơ về đất và giả chữ ký với mục đích để làm mẫu tại công ty vì lý do ông Thắng và bà Vân nhờ bán 225m² đất làng nghề này. Bị cáo Hải khẳng định không hứa hẹn gì với chị Mười, không bàn bạc gì đối với An về việc chiếm đoạt tiền và không chi dùng hoặc hưởng lợi gì từ số tiền này. Bị cáo Hải khẳng định số tiền mua xe ô tô Toyota Camry biển kiểm soát 29A- 185.80 là tiền của cá nhân Hải đã giao cho Phạm Thu Thủy để mua hộ xe; bà Phạm Thị Hạnh là chị gái nhờ Hải chuyển trả cho bà Phạm Thị Lan 01 tỷ đồng nên Hải nhận tiền của bà Hạnh và giao tiền, nhờ Phạm Thu Thủy chuyển giúp.

- Người bị hại là chị Nguyễn Thị Mười vẫn giữ nguyên các lời khai tại cơ quan điều tra, khẳng định gặp bị cáo Phạm Văn Hải vào ngày 27/3/2011 và được Hải hứa hẹn mua đất giúp, giới thiệu về giá tiền và diện tích đất, yêu cầu chuyển tiền và giao cho chị Mười bộ giấy tờ giả để chiếm đoạt của chị Mười 9,6 tỷ đồng. Chị Mười đã được vợ chồng Ngô Xuân An bồi thường 500 triệu đồng nên chị Mười yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp là 9,1 tỷ đồng; đề nghị xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Hải và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo An.

- Chị Phạm Thu Thủy (người có quyền lợi liên quan đến vụ án) trình bày: Chị Thủy không biết gì về việc các bị cáo hứa hẹn, giao giấy tờ giả và chiếm đoạt tiền của người bị hại; theo yêu cầu của Hải và An thì chị Thủy nhận 9,6 tỷ đồng của chị Mười, cất vào két sắt và giao lại tiền cho An và Hải nhưng không lập chứng từ, không yêu cầu ký nhận và chị Thủy không được hưởng lợi gì từ số tiền này. Chị Thủy khẳng định toàn bộ số tiền gửi vào miền Nam cho bà Phạm Thị

Lan và tiền mua xe ô tô Camry biển kiểm soát 29A – 185.80 được sử dụng trong số tiền đã nhận của chị Mười và do Hải trực tiếp chỉ đạo chị Thủy; ngày 30/12/2012, chị Thủy đã tự nguyện giao nộp 300 triệu đồng để bồi thường cho chị Mười nhưng chị Thủy không yêu cầu bị cáo An phải trả lại số tiền này.

- Chị Lê Thị Bình (*người có quyền lợi liên quan đến vụ án*) trình bày: Chị Bình không biết gì về các hành vi của các bị cáo và không được hưởng lợi gì; nhà đất do vợ chồng chị Bình và bị cáo Hải đang quản lý, sử dụng là tài sản chung của vợ chồng nhưng đã được thế chấp để vay vốn của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; chị Bình không chấp nhận quyết định kê biên của cơ quan điều tra đối với nhà đất này, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ông Vũ Văn Sơn là người đại diện hợp pháp (*theo ủy quyền*) của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*) trình bày: Ngày 18/9/2012, vợ chồng Phạm Văn Hải, Lê Thị Bình và với đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*chi nhánh Kinh Đô*) đã ký kết hợp đồng thế chấp nhà, đất (*đối với nhà đất tại thửa đất số 674 tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 737208 do UBND thành phố Hà Đông cấp ngày 15/5/2008*) để đảm bảo cho khoản vay 4,8 tỷ đồng của vợ chồng Phạm Văn Hải và Lê Thị Bình đối với Ngân hàng; hợp đồng thế chấp có công chứng và đã đăng ký thế chấp tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Hà Đông; Lệnh kê biên của cơ quan điều tra đối với nhà đất này là xâm phạm quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng. Ông C- ông đề nghị Tòa án hủy bỏ Lệnh kê biên nêu trên để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 184/CT- VKS(P3) ngày 29/4/2016 và công văn số 2540/CV - VKS (P3) ngày 26/10/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 và Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Hải từ 18 đến 20 năm tù; áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139, các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Xuân An từ 16 năm đến 18 năm tù; về dân sự, buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 9,1 tỷ đồng còn chiếm đoạt; bao gồm: Bị cáo Hải phải bồi thường về số tiền đã gửi cho bà Phạm Thị Lan và mua xe ô tô là 2.242.010.000đồng, bị cáo An và bị cáo Hải phải liên đới bồi thường mỗi bị cáo bồi thường là 50% đối với số tiền còn lại; buộc bị cáo Hải phải trả lại cho anh Nguyễn Duy Tuấn là 700.000.000đồng; tiếp tục tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 29A- 185.80 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án về dân sự bồi thường; buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Những người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Hải lập luận, phân tích và đưa ra các chứng ngoại phạm của bị cáo Hải. Các luật sư đều cho rằng chị Mười không gặp bị cáo Hải vào ngày 27/3/2011 để thỏa thuận về việc mua bán đất;

không có căn cứ xác nhận bị cáo Hải giao bộ hồ sơ giả cho chị Nguyễn Thị Mười mà chính bị cáo Ngô Xuân An là người giao bộ hồ sơ này; bộ hồ sơ này do bị cáo Hải soạn thảo ngày 11/9/2010 (*trước thời điểm chị Mười nhờ mua đất là ngày 27/3/2011*) với mục đích dùng để làm mẫu và không có mục đích lừa đảo; toàn bộ số tiền do bị cáo Hải nhờ Thủy chuyển vào Miền Nam cho bà Phạm Thị Lan và tiền mua xe ô tô đều không nằm trong số tiền 9,6 tỷ đồng đã nhận của chị Mười; không có việc bị cáo Hải có bàn bạc với bị cáo An; không đủ căn cứ và cơ sở kết luận bị cáo Hải phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo truy tố của cáo trạng; các luật sư đều thống nhất ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hải không phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Luật sư còn cho rằng: Theo cáo trạng, trước mỗi lần đến giao tiền cho An và Thủy thì chị Mười đều gọi điện cho Hải nhưng tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, chưa khi nào chị Mười xác nhận nội dung này; kết luận giám định không làm rõ về thời điểm bị cáo Hải tạo lập các giấy tờ giả; sau khi chị Mười đã giao xong tiền thì tội phạm đã hoàn thành nhưng đến tháng 6 năm 2011, chị Mười mới được tiếp nhận bộ hồ sơ giả; không có tài liệu nào phản ánh về việc bị cáo Hải có thỏa thuận với chị Mười về việc mua bán đất, giá cả, đơn giá, diện tích và thửa đất mua bán; các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và do luật sư giao nộp đã chứng minh có sự mâu thuẫn giữa các thời điểm Thủy chuyển tiền vào miền Nam cho bà Lan và Thủy nhận tiền của chị Mười ngày 29/3/2011; tại thời điểm mua xe ô tô thì bị cáo Hải có rất nhiều các khoản tiền khác nhau, đủ khả năng để mua xe ô tô mà không liên quan gì đến số tiền do chị Mười đã giao cho vợ chồng An, Thủy; đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ về các mâu thuẫn nêu trên và việc điều tra viên đã cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại lập luận, nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Xuân An và buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại là 9,1 tỷ đồng còn chiếm đoạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Xuân An khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố. Bị cáo Phạm Văn Hải vẫn không khai hết hành vi thực hiện tội phạm của

bị cáo. Hải khai bị cáo không phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo không gặp chị Mười vào ngày 27.3.2016, không có giao dịch gì với chị Mười, chị Yên, không biết và không liên quan đến việc chị Mười chuyển tiền 9,6 tỷ đồng cho vợ chồng An, Thủy. Số tiền mà bị cáo chỉ đạo mua xe ô tô, chuyển cho chị Lan chị của bị cáo là tiền của gia đình bị cáo đưa sang cho vợ chồng An Thủy chứ không liên quan 9,6 tỷ đồng của chị Mười.

Song căn cứ vào lời khai của bị cáo Ngô Xuân An, lời khai của người bị hại Nguyễn Thị Mười, đặc biệt là lời khai của người Làm chứng Nguyễn Thị Thanh Yên (BL 120-121) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Tháng 3 năm 2011 chị Nguyễn Thị Mười có quen biết với chị Nguyễn Thị Thanh Yên do đi lễ ở cầu Yên Linh, chị Mười nói với chị Yên bán đất ở Vạn Phúc Hà Đông bị hớ mất nhiều tiền quá. Chị Mười tiếp tục có nhu cầu mua đất làng nghề nên nhờ chị Nguyễn Thị Thanh Yên liên hệ tìm Ngô Xuân An để mua hộ đất làng nghề.

Ngày 27.3.2011 chị Nguyễn Thị Thanh Yên dẫn chị Nguyễn Thị Mười đến gặp Ngô Xuân An để nhờ mua đất dự án làng nghề Vạn Phúc tại số 5 Đường 430 phường Vạn Phúc - Hà Đông. Tại đây chị Mười gặp và nhận ra Phạm Văn Hải là người quen do năm 2010 Phạm Văn Hải hai lần mua cho chị Mười đất dự án làng nghề Vạn Phúc – Hà Đông ,chị Mười đã bán lời khoảng 3 đến 4 trăm triệu. Chị Mười nói muốn mua lại diện tích đất làng nghề khoảng 200 đến 250 m2 liền nhau thì Hải nói “Hiện đang có diện tích 225 m2 đất làng nghề của người quen với giá 40 triệu đồng/m2 nếu vị trí đẹp thì 43 triệu đồng /m2. Hải giới thiệu với chị Mười “Đây là Văn phòng bất động sản của mấy ông cháu, Hải mới thành lập, nếu có nhu cầu mua đất làng nghề cứ chuyển tiền vào đây, ông cháu Hải sẽ mua đất cho vị trí đắc địa”. An nói “Ông trẻ Hải thiếu gì đất làng nghề, chị cứ chuyển tiền vào đây ông trẻ Hải sẽ mua đất cho”. Tin vào lời của An và Hải nên vào các ngày 29.3.2011; 1.4.2011; 2.4.2011 và ngày 8.4.2011 chị Nguyễn Thị Mười đã 4 lần (cùng đi với chị Yên 3 lần) đến giao tiền cho vợ chồng Ngô Xuân An, Phạm Thu Thủy tại số 5 Đường 430 phường – Hà Đông với tổng số tiền 9,6 tỷ đồng để nhờ An , Hải mua đất dự án làng nghề. An, Thủy ký nhận tiền, chị Yên ký làm chứng – Không ghi nội dung nhờ mua đất.

Ngay sau khi chị Mười giao tiền cho vợ chồng An, Thủy từ ngày 29.3.2011 Phạm Văn Hải bằng việc cung cấp tài khoản của anh Hòe là anh rể Hải cho vợ chồng An, Thủy và chỉ đạo vợ chồng An, Thủy lấy 01 tỷ đồng từ nguồn tiền của chị Mười trả cho chị Phạm Thị Lan; Tiếp theo từ ngày 04,05 tháng 4 năm 2011 Hải chỉ đạo vợ chồng An, Thủy mua 01 xe ô tô cụ thể tiền đặt cọc mua xe ô tô Toyota Camry cụ thể tiền đặt cọc 50 triệu đồng = Ủy nhiệm chi ngày 5.4.2011 với tư cách kế toán trưởng (thủy) + 1.043.000.000 đồng ; tiền thuế 131.100.000 đồng; tiền bảo hiểm 15.851.000 đồng. Tổng công số tiền là 2.242.010.000 đồng. Nguồn tiền chi trả chị Lan, và mua xe ô tô lấy từ nguồn tiền của chị Nguyễn Thị Mười nhờ mua đất. số tiền còn lại Hải và An chi tiêu cho mục đích cá nhân nhưng không có căn cứ chứng minh.

Sau khi Ngô Xuân An, Phạm thu Thủy nhận đủ số tiền 9,6 tỷ đồng (từ ngày 29.3.2011 đến ngày 8.4.2011). Hải và An không mua đất cho chị Mười như đã hứa hẹn, bị chị Mười thúc dục giao giấy tờ; Hải là người soạn thảo và làm giả bộ giấy tờ đất (gồm: Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê và sử dụng đất làng nghề ngày 11.9.2010, Giấy nhận tiền chuyển nhượng đất thuê sản xuất tại thời điểm công nghiệp làng nghề rệt lựa Vạn Phúc ngày 11.9.2010 và giấy ủy quyền – đều có nội dung ghi đứng tên người bán là ông Phạm Văn Mười đại diện cho 19 người lớn và 06 trẻ em bán 225m² đất làng nghề Vạn Phúc được chia với giá 40.000.000 đ/m² thành tiền là 9.000.000.000 đồng nhưng không ghi tên người mua. Hải, An giao bộ giấy tờ đất giả trên cho chị Mười vào tháng 6 năm 2011 để chiếm đoạt 9,6 tỷ đồng đã nhận của chị Mười nhờ mua đất.

Xét chị Mười là người chủ động đi tìm An, và gặp được Hải để nhờ An, Hải mua đất làng Nghề Vạn Phúc – Hà Đông vì trước đó Hải đã mua thành công cho chị Mười bán được lãi 3 đến 4 trăm triệu đồng. Việc chị Mười tin nhiệm Hải nên đã đã giao tiền cho vợ chồng An Thủy một cách hợp pháp, ngay thẳng, các bị cáo không có hành vi gian dối vào thời điểm này do có sự tin nhiệm của chị Mười là chủ tài sản nhờ An và Hải mua đất hộ; Từ ngày 29.3.2011 đến ngày 8.4.2011 chị Mười đã giao cho An, Thủy 9,6 tỷ đồng. - đến tháng 6 năm 2011 Hải và An mới giao cho chị Nguyễn Thị Mười bộ giấy tờ mua bán đất giả do Phạm Văn Hải làm.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn Hải, Ngô Xuân An đã có đủ yếu tố cấu thành của tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại a khoản 4 Điều 140 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố và ý kiến kết luận đề nghị của kiểm sát viên quy kết các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn của bản cáo trạng là chưa đủ căn cứ và không chính xác, nên Hội đồng xét xử đã quyết định áp dụng điểm a khoản 4 Điều 140 của Bộ luật hình sự để xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan, sai theo như lời khai và đơn kêu oan của bị cáo Phạm Văn Hải, đơn kêu oan của người thân bị cáo Hải và các lập luận của những người bào chữa cho bị cáo Hải trình bày tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử không chấp nhận việc thay đổi lời khai của người làm chứng là chị Nguyễn Thị Thanh Yên tại các phiên tòa sơ thẩm và không chấp nhận yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung của những người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Hải.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vì động cơ tư lợi các bị cáo Ngô Xuân An, Phạm Văn Hải đã cố ý trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và gây nên sự bất bình trong dư luận nhân dân, gây một dư luận xấu trong xã hội. Hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng được yêu cầu răn đe phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt sau khi xem xét thì thấy nhân thân của các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo An khai báo thành khẩn, có bố để tham gia kháng chiến được chế độ chính sách thương binh; bị cáo Hải không thành khẩn

khai báo. Số Lượng Tiền của An Chiếm hưởng lợi nhiều hơn đối Với Hải nên mức án của hai bị cáo để ở mức ngang nhau là phù hợp với hành vi và tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường rất lớn, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có tính khả thi nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Chị Phạm Thu Thủy (vợ của bị cáo Ngô Xuân An), là người tiếp tiếp nhận 9,6 tỷ đồng của chị Mười, viết giấy biên nhận tiền và đã chi tiêu toàn bộ số tiền này theo yêu cầu của các bị cáo Phạm Văn Hải và Ngô Xuân An: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 96/2016/HSST-QĐ, ngày 29/9/2016 để yêu cầu điều tra bổ sung và làm rõ về hành vi phạm tội của Phạm Thu Thủy theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 1192 ngày 21/5/2015 của hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhưng bản kết luận điều tra và bản kết luận điều tra bổ sung của cơ quan điều tra đều xác định là chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Thủy ngày 25/01/2016, cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đối với Phạm Thu Thủy, cáo trạng không truy tố đối với chị Thủy và tại công văn số 2540/CV - VKS (P3) ngày 26/10/2016, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về hình sự đối với chị Phạm Thu Thủy theo giới hạn của việc xét xử quy định tại đoạn 1 Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, xét nhận định của bản án phúc thẩm và quyết định khởi tố vụ án hình sự số 1192 ngày 21/5/2015 của hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội là có căn cứ pháp luật. Nhưng cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đối với Phạm Thu Thủy, cáo trạng không truy tố đối với chị Thủy là chưa đủ căn cứ pháp lý nên Hội đồng xét xử kiến nghị với Thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội và Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xem xét lại quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đối với Phạm Thu Thủy để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án được khách quan, chính xác, đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.

Về dân sự: Các bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại tổng cộng là 9.600.000.000đồng nên các bị cáo phải liên đới bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587, và 589 Bộ luật dân sự. Trong trách nhiệm bồi thường liên đới, bị cáo Hải đã chỉ đạo chi tiêu tổng cộng là 2.242.010.000đồng nên bị cáo Hải phải bồi thường đối với số tiền này; bị cáo An và chị Thủy khẳng định việc chi tiêu số tiền 7.357.990.000đồng còn lại là do An và Hải cùng chỉ đạo chi tiêu nhưng không giao nộp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh, bị cáo Hải phủ nhận trong hoàn cảnh An và Thủy đã nhận toàn bộ số tiền do chị Mười giao nên bị cáo An phải chịu trách nhiệm bồi thường đối với

7.357.990.000đồng này. Người bị hại đã nhận bồi thường là 500.000.000đồng do bị cáo An bồi thường trực tiếp là 200.000.000đồng (ngày 22/3/2012, *bút lục số 78*) và chị Phạm Thu Thủy bồi thường thay cho bị cáo An là 300.000.000đồng (ngày 30/12/2012, *bút lục số 75 và 76*) nên các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho chị Mười là 9.100.000.000đồng; trong đó, bị cáo Hải phải bồi thường là 2.242.010.000đồng, bị cáo An phải bồi thường là 6.857.990.000đồng.

Về các biện pháp tư pháp: Ngày 19/7/2012, bị cáo Phạm Văn Hải giao cho anh Nguyễn Duy Tuấn chiếc xe ô tô Camry biển kiểm soát 29A - 185.80 và nhận của anh Tuấn là 700.000.000đồng; ngày 20/01/2014, anh Tuấn đã giao nộp chiếc xe ô tô này cho cơ quan điều tra nên bị cáo Hải phải trả lại anh Tuấn là 700.000.000đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự.

Về thi hành án dân sự: Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người được thi hành án dân sự, Hội đồng xét xử xác nhận: Người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại các Điều 2, 6, 7, 9 và 30 Luật thi hành án dân sự; người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án về trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA CAMRY biển kiểm soát 29A - 185.80 và các giấy tờ kèm theo là 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe và 01 khóa điện xe ô tô do cơ quan điều tra thu giữ của anh Nguyễn Duy Tuấn ngày 20/01/2014 và ngày 11/02/2014 (*bút lục số 1092 và 1093*) được mua sắm từ số tiền chiếm đoạt của người bị hại nên cần được tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án về bồi thường dân sự của các bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về việc kê biên tài sản: Ngày 13/5/2013, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội ban hành lệnh kê biên số 02 về việc kê biên đối với nhà đất tại thửa đất số 674 tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 737208 (*số vào sổ cấp giấy chứng nhận: H - 10493*) do UBND thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (*nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội*) cấp ngày 15/5/2008 đứng tên vợ chồng Phạm Văn Hải và Lê Thị Bình (*bút lục số 54*). Ngày 20/5/2012, cơ quan điều tra đã tổ chức hành kê biên theo Lệnh kê biên nêu trên và xác lập biên bản kê biên tài sản (*bút lục số 55*). Hội đồng xét xử xét thấy: Việc kê biên tài sản của cơ quan điều tra không có sự tham gia của đại diện chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân phường Vạn Phúc; về nội dung, nhà đất này đã được vợ chồng Phạm Văn Hải, Lê Thị Bình thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 18/9/2012 tại Văn phòng Công chứng Kinh Đô để đảm bảo khoản vay 4,8 tỷ đồng của vợ chồng Phạm Văn Hải và Lê Thị Bình đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*chi nhánh Kinh Đô*) và đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Hà Đông ngày 19/9/2012. Như vậy, Lệnh kê biên tài sản của cơ quan điều tra đã vi phạm khoản 2 và khoản 3 Điều 146 Bộ luật tố tụng hình sự và xâm phạm quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng nên Hội đồng

xét xử quyết định tuyên bố hủy bỏ Lệnh kê biên nêu trên của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật thì mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo An phải nộp 114.857.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (*do phải bồi thường là 6.857.990.000đồng*) và bị cáo Phạm Văn Hải phải nộp 76.840.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (*do phải bồi thường là 2.242.010.000đồng*).

Các bị cáo, người bị hại và ngừng người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Xuân An và Phạm Văn Hải phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”:

* Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 140, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân An 15 (*mười lăm*) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2012.

* Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 140; khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hải 15 (*mười lăm*) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2012.

* Kiến nghị với Thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội và Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xem xét lại quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đối với Phạm Thu Thủy.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 41 và khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, và 589 ;khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự:

- Buộc các bị cáo Ngô Xuân An và Phạm Văn Hải phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Mười là 9.600.000.000đồng - Được trừ vào 500.000.000đồng do chị Mười đã nhận bồi thường (*bị cáo Ngô Xuân An bồi thường trực tiếp 200.000.000đồng ngày 22/3/2012 và chị Phạm Thu Thủy bồi thường thay bị cáo An là 300.000.000đồng ngày 30/12/2012*) nên các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho chị Mười là 9.100.000.000đồng; trong đó, bị cáo Phạm Văn Hải phải bồi thường là 2.242.010.000đồng, bị cáo Ngô Xuân An phải bồi thường là 6.857.990.000đồng.

- Buộc bị cáo Phạm Văn Hải phải trả lại anh Nguyễn Duy Tuấn là 700.000.000đồng.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Căn cứ Điều 146 Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 02 ngày 13/5/2012 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội về việc kê biên đối với nhà đất tại thửa đất số 674 tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 737208 (*số vào sổ cấp giấy chứng nhận: H - 01493*) do UBND thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (*nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội*) cấp ngày 15/5/2008 đứng tên vợ chồng Phạm Văn Hải và Lê Thị Bình.

4. Căn cứ khoản b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA CAMRY biển kiểm soát 29A – 185.80 và 01 khóa điện xe ô tô (*đang lưu giữ tại kho vật chứng Từ Kỳ thuộc PC 81 - Công an thành phố Hà Nội*), các giấy tờ kèm theo xe ô tô là 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe (*đang lưu giữ tại các bút lục số 1098, 1099, 1100 và 1100A - hồ sơ vụ án*) do cơ quan điều tra đã thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án về dân sự bồi thường của bị cáo Phạm Văn Hải. (*Đặc điểm và hiện trạng vật chứng thực hiện theo các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 20/01/2014 và ngày 11/02/2014, phiếu nhập kho vật chứng ngày 10/02/2014; các bút lục số 1092, 1093 và 1109*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Ngô Xuân An phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 114.857.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Buộc bị cáo Phạm Văn Hải phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 76.840.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đặt bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội,
- Công an thành phố Hà Nội,
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội,
- Bị cáo,
- Người bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Phú Cường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA